



Gia Lai, ngày 10 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
CỦA HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 505
“Về các vấn đề cần ĐH cổ đông thảo luận và thông qua”

Căn cứ kết quả SXKD năm 2022 và nhiệm vụ SXKD năm 2023, HĐQT xin trình các cổ đông thảo luận, xem xét để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 như sau:

1. Ba nội dung kèm chi tiết trình Đại hội gồm: Báo cáo hoạt động HĐQT; Báo cáo hoạt động BKS; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

2. Phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng	100.000.000.000
II	Lợi nhuận sau thuế năm trước chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước tại Công ty mẹ	Đồng	47.479.863.140
III	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2022	Đồng	133.381.793.610
1	Lợi nhuận Công ty mẹ	Đồng	66.446.406.190
2	Lợi nhuận tại Công ty con, công ty liên kết	Đồng	83.846.112.496
-	Lợi nhuận tại Công ty CP điện Bắc Nà	Đồng	37.002.323.374
-	Lợi nhuận tại Công ty cổ phần Ehula	Đồng	49.339.711.241
-	Lợi nhuận tại Công ty cổ phần xây dựng S55	Đồng	-8.235.662.880
-	LN còn lại tại Công ty Sông Ông	Đồng	5.739.740.761
3	Loại trừ LN từ giao dịch với Công ty con	Đồng	-16.910.725.076
IV	Thuế TNDN năm 2022		
1	Thuế TNDN hiện hành	Đồng	8.106.326.284
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty mẹ	Đồng	6.168.158.728
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Ehula	Đồng	12.244.151
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty Bắc Nà	Đồng	1.895.692.523
-	Thuế TNDN phát sinh tại Công ty XD S55	Đồng	30.230.882
2	Thuế TNDN hoãn lại từ LN hình thành với cty con	Đồng	765.209.172
V	Lợi nhuận sau thuế năm 2022		
1	Lợi nhuận sau thuế tại công ty mẹ	Đồng	60.278.247.462
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		124.510.258.154
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	93.892.580.281
-	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công không kiểm soát	Đồng	30.892.580.281
VI	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế tại Công ty mẹ	Đồng	60.278.247.462
1	Chi trả cổ tức năm 2022	Đồng	15.000.000.000
-	Chi trả cổ tức 15% bằng TM (theo thời điểm chốt)	Đồng	15.000.000.000
2	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	Đồng	45.278.247.462
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	Đồng	45.278.247.462

Hội đồng quản trị trình mức chi trả cổ tức năm 2022 15% bằng tiền, mức chi trả chính thức sẽ do ĐHCĐ quyết định.

3. Mức chi trả thù lao năm 2022 và kế hoạch năm 2023:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2022	KH năm 2023
1	Hội đồng quản trị	10 ³ đ	504.000	504.000
2	Ban kiểm soát	10 ³ đ	168.000	168.000
	Tổng cộng	10³đ	672.000	672.000

4. Lựa chọn Công ty kiểm toán: Đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán báo cáo tài chính đối với Công ty niêm yết để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2023.

5. Kế hoạch SXKD, đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn năm 2023:

a) KH SXKD:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	10 ⁶ đ	52.358	1.006.895
2	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	100.000	100.000
3	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	37.425	100.779
4	Cổ tức dự kiến	%	10	10

b) Kế hoạch đầu tư và KH huy động, sử dụng vốn:

TT	Nội dung	ĐVT	Giá trị	
			Công ty mẹ	Hợp nhất
A	Kế hoạch sử dụng vốn	10⁶đ	2.000	2.000
I	Đầu tư	10⁶đ	2.000	2.000
1	Góp vốn đầu tư	10 ⁶ đ	2.000	2.000
2	Đầu tư thiết bị thi công	10 ⁶ đ		
II	Phục vụ SXKD	10⁶đ		
B	Nguồn vốn tự có và huy động	10⁶đ	2.000	2.000
I	Vốn tự có tham gia vào SXKD	10⁶đ	2.000	2.000
II	Vốn huy động	10⁶đ		

6. Đề nghị ĐHCĐ thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT đối với Ông Vũ Sơn Thủy xin thôi nhiệm vì lý do cá nhân.

7. Bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT (Ngay sau khi ĐH thông qua Mục 6 của Tờ trình).

Đề nghị các cổ đông xem xét, thảo luận cho ý kiến biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (qua website);
- Các ủy viên HĐQT (email);
- 01 bản gốc lưu "Tài liệu ĐHCĐ 2023".

T/M Hội đồng quản trị
Chủ tịch



ĐẶNG TÁT THÀNH

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần ANZA không phải thực hiện chào mua công khai)

Kính gửi: Quý cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 505;

Căn cứ tờ trình số: 04/2023/CV-ANZA ngày 01/4/2023 của Giám đốc Công ty cổ phần ANZA về việc Nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần ANZA không phải thực hiện chào mua công khai.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 505 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung chấp thuận cho cổ đông lớn Công ty cổ phần ANZA nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Sông Đà 505 để nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty cổ phần Sông Đà 505 vượt mức 65% (bỏ qua mốc 25%, 35%, 45%, 55%) theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán mà không phải thực hiện chào mua công khai, nội dung chi tiết như sau:

1. Danh sách các tổ chức, cá nhân chuyển nhượng không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai:

STT	Tên cá nhân/ tổ chức chuyển nhượng	Số CMND/ CCCD/ GPĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)
1	Đặng Quang Đạt	033062005093	10/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	1.534.306	15,34
2	Đặng Minh Huệ	033193001846	06/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	80.160	0,80
3	Nguyễn Thị Hương	033161003960	10/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	411.992	4,12
4	Đặng Thu Thảo	019191000119	05/07/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	315.700	3,16
5	Đặng Tất Thành	033086002262	15/01/2019	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	40.080	0,40
6	Lê Thị Hiên	162550181	12/03/2012	Nam Định	11.400	0,11
7	Nguyễn Thùy Dương	013043523	27/02/2008	Hà Nội	179.500	1,80
8	Nguyễn Thị Hồi	013240299	09/12/2009	Hà Nội	322.900	3,23
9	Hoàng Huyền Trang	001199000654	04/09/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	516.700	5,17
10	Hoàng Thùy	001064000451	17/09/2013	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	393.600	3,94
11	Vũ Văn Dược	037080004101	27/04/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	276.000	2,76

